



zhuàng

壮

strong, robust, magnificent

Common Words

qiáng zhuàng

强壮

strong

zhuàng guān

壮观

magnificent sight

zhuàng lì

壮丽

majestic; magnificent; glorious

Trace each stroke, then write the character on your own.

壮	壮	壮	壮	壮	壮	壮	壮	壮				